

Số: /KH-UBND

Lệ Thủy, ngày tháng năm 2021

**KẾ HOẠCH
PHÒNG, CHỐNG BỆNH LAO HUYỆN LỆ THUY
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 17/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về Kế hoạch phòng, chống bệnh lao trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn năm 2030, để chủ động phòng, chống bệnh lao; giảm tỷ lệ hiện mắc lao các thể trong cộng đồng, tiến tới mục tiêu chấm dứt bệnh lao vào năm 2030, UBND huyện Lệ Thủy ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phòng, chống lao giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG LAO TẠI LỆ THUY

1. Sơ lược về địa bàn, dân cư

Lệ Thủy là huyện phía Nam tỉnh Quảng Bình; phía Bắc giáp huyện Quảng Ninh, phía Nam giáp tỉnh Quảng Trị, phía Tây giáp với nước bạn Lào và phía Đông là biển Đông.

Diện tích tự nhiên là 1.402 km², dân số năm 2020 là 137.846 người; phần lớn cư dân địa phương là người Kinh, dân tộc ít người chủ yếu là Bru-Vân Kiều sống tập trung ở 3 xã miền núi Kim Thủy, Ngân Thủy và Lâm Thủy.

2. Tình hình bệnh lao tại địa phương

Tại Lệ Thủy, hoạt động phòng chống lao đã được triển khai tại 26/26 xã, thị trấn. Tỷ lệ dân số được chương trình chống lao tiếp cận đạt 100%.

Mặc dù công tác phòng chống lao trong những năm gần đây đạt được nhiều thành tựu đáng kể, số người bệnh mắc lao/100.000 dân có giảm, nhưng công tác phát hiện bệnh lao trong cộng đồng còn thấp.

Bảng: Tình hình phát hiện bệnh lao trong giai đoạn 2016 - 2020

Năm	Lao phổi AFB (+)	Lao phổi AFB (-)	Lao ngoài phổi	Tổng số người mắc	Dân số	Số người mắc lao /100.000 dân	Tỷ lệ tử vong
2016	59	61	23	143	143.062	99,6	0%
2017	47	63	20	130	143.453	90,6	0%
2018	48	66	17	131	143.702	91,2	0%

2019	38	64	10	111	137.846	80,5	0%
2020	37	57	19	103	137.810	74,7	0%

Hàng năm, tỷ lệ điều trị thành công (gồm khỏi bệnh và hoàn thành điều trị) của bệnh nhân mắc lao các thể đạt trên 90%, đạt chỉ tiêu của Chương trình Chống lao Quốc gia (CTCLQG); tỷ lệ kháng đa thuốc dưới 3% trong tổng số bệnh nhân lao mới phát hiện. Tuy vậy, vẫn còn một số khó khăn như: tình hình mắc bệnh lao có chiều hướng gia tăng ở người trẻ tuổi, vấn đề bệnh nhân mắc bệnh lao và nhiễm HIV (Lao/HIV), mắc bệnh lao và đái tháo đường kèm theo (Lao/ĐTĐ) và người mắc bệnh lao kháng nhiều loại thuốc (kháng đa thuốc) điều trị ngày càng đáng lo ngại.

3. Mạng lưới phòng chống lao (PCL)

- Trung tâm Y tế huyện đã thành lập 01 "Tổ phòng chống lao" gồm 03 cán bộ làm công tác chuyên môn; trong đó 01 Y sỹ làm tổ trưởng, 01 kỹ thuật viên xét nghiệm và 01 cán bộ dược.

- Mỗi xã, thị trấn có một cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm quản lý hoạt động PCL trên địa bàn. Hoạt động PCL tại cơ sở được lồng ghép vào hoạt động y tế chung.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giai đoạn 2021-2025:

- Khám, phát hiện và điều trị cho tất cả các trường hợp mắc bệnh lao.
- Khám, phát hiện những ca nhiễm lao tiềm ẩn và điều trị thể lao tiềm ẩn.
- Giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng đạt mức <90/100.000 dân;
- Giảm số người chết do bệnh lao đạt mức <10/100.000 dân;
- Khống chế số người mắc bệnh lao đa kháng thuốc, đạt tỷ lệ <3% trong tổng số người mắc bệnh lao mới phát hiện.
- Giảm tỷ lệ người mắc bệnh lao mới đạt mức từ 5-10% / năm.

Tầm nhìn đến năm 2030: Tiếp tục giảm số người chết do bệnh lao và giảm số người mắc bệnh lao trong cộng đồng xuống mức <20 người/100.000 người dân. Hướng tới mục tiêu mọi người dân được sống trong môi trường không còn bệnh lao.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Giảm tỷ lệ mới mắc lao 50% so với năm 2018.
- Giảm tỷ lệ tử vong do lao 75% so với năm 2018.

- Duy trì tỷ lệ mắc lao kháng đa thuốc < 5% trong tổng số ca lao mới.
- Giảm 50% số gia đình phải chịu chi phí do lao so với năm 2018.
- Tỷ lệ người thử đờm/dân số: Tăng 0,05% mỗi năm.
- Số người mắc bệnh nhân lao các thể còn từ 95 đến <100/100.000 dân.
- Tỷ lệ điều trị khỏi lao mới (có bằng chứng vi khuẩn học) > 90%.
- Tỷ lệ tử vong chung do lao: Giảm 0,1% / năm.
- Tỷ lệ bệnh nhân lao kháng đa thuốc / Tổng số bệnh nhân lao: < 5%.
- Tỷ lệ bệnh nhân lao được xét nghiệm HIV: > 90%

III. HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo (BCĐ) về chấm dứt bệnh lao cấp huyện, giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, triển khai và giám sát thực hiện Chiến lược phòng, chống bệnh lao tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị, cơ quan chức năng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phòng, chống bệnh lao trên địa bàn.

- Xây dựng và xác lập các mục tiêu phòng, chống bệnh lao trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Bố trí nguồn ngân sách hỗ trợ cho công tác phòng, chống bệnh lao tại địa phương cùng với nguồn ngân sách trung ương cấp theo kế hoạch hằng năm.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở địa phương phối hợp chặt chẽ với ngành y tế thường xuyên giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chiến lược, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống lao.

- Xã hội hóa công tác Phòng, chống lao, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp. Tăng cường trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác phòng, chống lao. Đưa các chỉ tiêu phòng, chống lao vào Nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội của HĐND, UBND các cấp.

- Đẩy mạnh sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể với các hoạt động phòng, chống lao; tuyên truyền vận động để người dân hiểu biết và tham gia hoạt động phòng, chống bệnh lao tại địa phương.

- Duy trì giao ban định kỳ quý/1 lần giữa chính quyền địa phương và ngành y tế; tháng/1 lần giữa y tế tuyến huyện và y tế cơ sở.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc chỉ đạo tuyến dưới.

2. Hội nghị, tập huấn

- Tập huấn sử dụng phần mềm quản lý thông tin trên Chương trình chống lao Quốc gia (VITIMES). Thành phần được tập huấn là cán bộ làm công tác tại Tổ

phòng chống lao của Trung tâm Y tế huyện, Bệnh viện Đa khoa huyện và Trạm Y tế các xã, thị trấn chưa được tập huấn hoặc sử dụng Phần mềm VITIMES chưa thành thạo.

- Tập huấn về quản lý Chương trình chống lao (CTCL): Tập huấn cho cán bộ tuyến huyện và tuyến xã thực hiện công tác chống lao chưa được tập huấn về CTCL.

- Tập huấn về thay đổi và nâng cao kiến thức phòng, chống lao theo Quyết định số 1314/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh lao; Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị lao tiềm ẩn cho cán bộ y tế tuyến huyện và tuyến xã, thị trấn.

3. Triển khai các hoạt động Chương trình chống lao (CTCL)

3.1. Tổ chức khám, phát hiện nguồn lây.

Phạm vi thực hiện: Triển khai tại tất cả các xã, thị trấn, các công ty, nhà máy xí nghiệp, các trường học, cơ sở giáo dục...tại Trung tâm Y tế huyện, Bệnh viện Đa khoa huyện.

Đối tượng: Người có triệu chứng nghi nhiễm bệnh lao (các thể).

Thời gian: Đảm bảo thời gian triển khai thường xuyên trên địa bàn toàn huyện.

Địa điểm: Tại các cơ sở y tế, gồm Trạm Y tế các xã, thị trấn, Phòng khám lao Trung tâm Y tế huyện và Bệnh viện Đa khoa huyện; giới thiệu đến Bệnh viện Đa khoa khám sàng lọc khi tổ chức các Đoàn khám bệnh tại cộng đồng.

- Kết hợp song song hai hình thức phát hiện thụ động và chủ động bệnh lao, xây dựng kế hoạch khám phát hiện bệnh lao chủ động bằng công nghệ 2X (xe X-quang kỹ thuật số lưu động và kỹ thuật xét nghiệm Gene Xpert).

- Thực hiện sàng lọc bệnh nhân mắc bệnh lao kháng đa thuốc bằng kỹ thuật Gene Xpert đối với các nhóm nghi nhiễm bệnh lao kháng thuốc theo quy định của chương trình chống lao quốc gia (CTCLQG) để phát hiện sớm bệnh nhân lao kháng thuốc và đưa vào quản lý điều trị.

- Phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều trị bệnh nhân lao từ tuyến huyện đến tuyến xã.

3.2. Các hoạt động duy trì thành quả chấm dứt bệnh lao.

- Duy trì tỷ lệ số người mắc lao mới hàng năm giảm từ 5-10%/ năm.

- Thực hiện giám sát tích cực các bệnh nhân lao và lao kháng đa thuốc từ huyện đến xã, thị trấn và cộng đồng. Đảm bảo tỷ lệ bệnh nhân mắc bệnh lao được điều trị thành công >90%.

3.3. Nâng cao chất lượng hệ thống thống kê, báo cáo CTCL.

- Cập nhật dữ liệu ca bệnh trên Hệ thống quản lý thông tin CTCL Quốc gia VITIMES theo đúng quy định.

- Thống nhất các mẫu biểu, sổ sách, số liệu báo cáo trong CTCL từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện, tuyến xã, thị trấn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ phân tích số liệu thống kê đối với tuyến dưới.

4. Hoạt động kiểm tra, giám sát, hỗ trợ

4.1. Kiểm tra, giám sát hoạt động CTCL tại xã, thị trấn.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Tuyến huyện giám sát tuyến xã, thị trấn và giám sát từng bệnh nhân đang điều trị trên địa bàn.

- Kiểm tra giám sát tập trung một số nội dung: Công tác chỉ đạo điều hành, công tác xây dựng kế hoạch, công tác quản lý người bệnh, bảo quản và cấp phát thuốc. Giám sát, điều tra dịch tễ mắc lao trong cộng đồng: Điều tra, giám sát và lấy mẫu bệnh phẩm các trường hợp nghi mắc bệnh lao kháng đa thuốc.

- Giám sát qua hệ thống thông tin điện tử trong quản lý dữ liệu, quản lý bệnh nhân qua hệ thống Vitimes, eTB-Mannager, ứng dụng mHeath.

4.2. Giám sát các phản ứng phụ (ADR) sau khi uống thuốc điều trị lao

- Đảm bảo các điều kiện theo Quyết định số 1088/QĐ-BYT ngày 04/4/2013 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn hoạt động giám sát phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại các cơ sở khám chữa bệnh và Công văn số 562/BVPTW-DAPCL ngày 08/5/2014 của Bệnh viện Phổi Trung ương - Dự án Phòng chống lao về việc giám sát phản ứng có hại của thuốc chống lao trong CTCLQG.

- Báo cáo phản ứng có hại của thuốc điều trị lao (ADR): Khi có trường hợp phản ứng nặng sau dùng thuốc điều trị lao, cơ sở y tế cần báo cáo ngay cho Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá tuyến tỉnh để phối hợp giải quyết.

5. Hoạt động truyền thông, tuyên truyền

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về bệnh lao bằng các hình thức phù hợp như: Trực tiếp tại cộng đồng, trên loa phát thanh xã, thôn... Hoạt động tuyên truyền cần tập trung vào ngày Thế giới phòng chống lao 24/3, cho các đối tượng như cán bộ chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng sâu, vùng xa...; Cung cấp các tài liệu truyền thông về CTCL cho Y tế thôn bản thực hiện truyền thông tại cộng đồng.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông huyện xây dựng tài liệu truyền thông, nội dung truyền thông về hoạt động CTCL để phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, với các hình thức:

+ Tuyên truyền trên các kênh thông tin đại chúng như: Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, các Đài trạm ở cơ sở, hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn, loa phát thanh tại các thôn, bản, tổ dân phố.

+ Xây dựng thông điệp truyền thông, tuyên truyền bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc đối với các xã miền núi, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Hàng quý tổ chức nói chuyện chuyên đề về phòng chống lao; các phản ứng phụ sau dùng thuốc điều trị lao và các biểu hiện của người nghi mắc bệnh lao trên các kênh thông tin đại chúng.

+ Ngành y tế phối hợp với cơ quan truyền thông xây dựng một số sản phẩm truyền thông về phòng chống lao để tuyên truyền tại cộng đồng, nhằm đưa đến cho người dân hiểu biết những kiến thức cơ bản về phòng, chống bệnh lao.

- Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng:

+ Tổ chức trực tiếp các buổi nói chuyện chuyên đề, thăm hộ gia đình, tư vấn, nhắc nhở bệnh nhân đang điều trị bệnh lao; đặc biệt là bệnh nhân mắc bệnh lao kháng đa thuốc (MDR).

+ Xây dựng và phát triển mô hình truyền thông tại cộng đồng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn địa phương, đạt hiệu quả cao.

- Định kỳ hàng năm tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động truyền thông về chương trình phòng, chống lao.

- Tổ chức mô hình truyền thông trọng điểm đối với vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận với dịch vụ y tế, những nơi người dân chưa hoặc còn ít hiểu biết về phòng, chống bệnh lao.

6. Hoạt động cung ứng thuốc, vật tư

- Từng bước đầu tư, mua sắm trang thiết bị y tế theo hướng tiếp cận kỹ thuật công nghệ mới, công nghệ cao phục vụ cho hoạt động khám bệnh, chẩn đoán, điều trị bệnh lao nói riêng và các bệnh về phổi nói chung như hệ thống chụp CT-Scanner, máy móc, kỹ thuật Nội soi phế quản, kỹ thuật xét nghiệm Gene Xpert.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, dự trữ thuốc, vật tư gửi Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) để được cung ứng đảm bảo đúng chủng loại, đủ số lượng thuốc, vật tư cho triển khai công tác phòng chống lao; đảm bảo cơ số dự phòng đủ 6 tháng.

- Đảm bảo cung ứng đủ thuốc chống lao hàng 1, hàng 2. Xây dựng kế hoạch, từng bước triển khai thanh quyết toán thuốc điều trị bệnh lao qua BHYT.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo quản thuốc, vật tư y tế tại các tuyến, đảm bảo chất lượng thuốc và hiệu quả sử dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vận chuyển, cung thuốc từ tỉnh xuống huyện; huyện xuống xã và đảm bảo cung ứng kịp thời, tuyệt đối tránh hiện tượng thiếu thuốc và vật tư y tế cho điều trị bệnh lao.

- Cung cấp đầy đủ sổ sách, biểu mẫu theo dõi, báo cáo, vật tư y tế... phục vụ chương trình chống lao thường xuyên tại các cơ sở y tế trên địa bàn huyện.

7. Tổ chức hội nghị, giao ban

- Duy trì chế độ giao ban CTCL hằng quý để cùng bàn bạc và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tại các đơn vị.

- Thời gian: theo Quý, quý/1 lần.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp chính sách, pháp luật

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác phòng chống lao, gắn hoạt động phòng chống lao với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Xã hội hóa công tác phòng chống lao để huy động sự tham gia, phối hợp tích cực của các cơ quan, đơn vị, các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, của cả cộng đồng và mỗi cá nhân trong đó ngành y tế đóng vai trò nòng cốt.

2. Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật các dịch vụ phòng, chống Lao.

2.1. Tăng cường phát hiện người mắc bệnh lao sớm, điều trị hiệu quả

- Kết hợp hình thức phát hiện thụ động và chủ động.

- Tăng cường năng lực chẩn đoán cho tuyến cơ sở bằng đảm bảo trang thiết bị y tế: Chụp phim X quang, xét nghiệm và đào tạo liên tục, tại chỗ cho cán bộ tuyến cơ sở về kỹ thuật xét nghiệm, kỹ thuật chụp, đọc phim X.Q phổi.

- Định kỳ hàng quý tuyến huyện cử cán bộ xuống kiểm tra, giám sát và hỗ trợ các hoạt động PCL tại các xã, thị trấn.

- Giám sát, đôn đốc các xã, thị trấn về tiến độ thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch và cách ghi chép biểu mẫu, báo cáo; giám sát hồi cứu qua báo cáo quý của cơ sở.

- Giám sát, kiểm tra công tác điều trị có kiểm soát (DOTS) đối với cán bộ phụ trách chương trình phòng, chống (CT PC) lao ở tuyến y tế cơ sở; đặc biệt là giám sát, kiểm tra đánh giá sự tuân thủ của bệnh nhân lao trong quá trình dùng thuốc điều trị bệnh lao.

- Giám sát, kiểm tra đánh giá việc theo dõi của cán bộ y tế phụ trách CT PC Lao đối với người bệnh, các phản ứng phụ (nếu có) khi bệnh nhân sử dụng thuốc điều trị bệnh lao.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng các kỹ thuật mới vào khám phát hiện, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao

- Từ năm 2021: Áp dụng, triển khai các kỹ thuật mới... Triển khai hoạt động phát hiện người mắc bệnh lao tiềm ẩn, lao trẻ em, lao kháng đa thuốc; tiếp cận áp dụng các phác đồ mới trong điều trị bệnh lao theo hướng dẫn của CTCLQG.

- Tăng cường áp dụng công nghệ 2X (khám, sàng lọc bằng XQ phổi, khẳng định bằng Gene -Xpert) trong phát hiện chủ động.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, báo cáo, quản lý các hoạt động phòng, chống bệnh lao trên hệ thống Vitimes từ tỉnh đến huyện, phần mềm quản lý bệnh nhân eTB-Manager, ứng dụng sức khỏe mHealth.

3. Hoạt động truyền thông, vận động xã hội

- Tăng cường công tác tư vấn, giám sát trực tiếp đối với người bệnh, người nhà người bệnh trong suốt liệu trình điều trị.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông phòng ngừa, chống lao bằng nhiều hình thức để nâng cao sự hiểu biết của người dân về bệnh lao; xóa bỏ rào cản tâm lý khi mắc bệnh lao; mọi người chủ động tiếp cận sử dụng dịch vụ khám chữa bệnh lao và dự phòng bệnh lao do ngành y tế cung cấp.

- Tăng thời lượng, tần suất phát sóng đưa tin tuyên truyền phòng chống lao; đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống lao trên hệ thống loa truyền thanh của huyện, của các xã, thị trấn; các thôn, bản, tổ dân phố.

- Biên soạn, in ấn tài liệu truyền thông, làm các biển Pano, áp phích tuyên truyền về phòng chống lao, ngày Thế giới chống lao 24/3 hằng năm.

- Xây dựng, ủng hộ các Quỹ hỗ trợ người bệnh chiến thắng bệnh lao (PASTB).

4. Nâng cao năng lực, đào tạo - tập huấn và nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện chương trình đào tạo nâng cao năng lực khám phát hiện, chữa bệnh lao và các bệnh phổi tại tuyến huyện cũng như các xã, thị trấn.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn về phòng chống lao cho cán bộ y tế cơ sở có hiệu quả, chất lượng; kết hợp giám sát với đào tạo theo phương pháp cầm tay chỉ việc; đa dạng thành phần tham gia tập huấn.

- Tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn đào tạo và đào tạo trực tuyến từ CTCLQG.

- Tổ chức nghiên cứu và nghiệm thu các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng có hiệu quả kết quả nghiên cứu vào công tác phòng chống lao.

5. Huy động nguồn lực

- Có các chính sách ưu tiên đào tạo, đãi ngộ đối với cán bộ y tế làm công tác phòng chống lao. Đảm bảo chất lượng và trình độ chuyên môn tại các tuyến.

- Tăng cường công tác đào tạo bằng nhiều hình thức khác nhau, kết hợp đào tạo tập trung, đào tạo ngắn hạn và dài hạn, đào tạo theo nhu cầu phát triển chuyên môn kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành cho cán bộ y tế làm công tác phòng chống lao.

- Đảm bảo mạng lưới chống lao ổn định lâu dài, nhất là cán bộ làm công tác chống lao tuyến huyện, tuyến xã, thị trấn.

- Huy động sự tham gia của y tế ngoài công lập, đẩy mạnh hoạt động phối hợp y tế công tư (PPM) và lồng ghép hoạt động phòng chống lao với các hoạt động y tế khác.

V. KINH PHÍ

1. Kinh phí Trung ương: Nguồn Ngân sách nhà nước; nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

2. Kinh phí địa phương: Bố trí kinh phí cho hoạt động phòng, chống bệnh lao theo quy định của pháp luật từ nguồn ngân sách nhà nước; theo hướng dẫn tại Quyết định số 374/QĐ-TTg ngày 17/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống lao đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế huyện

- Tham mưu xây dựng, trình UBND huyện phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh lao giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch phòng, chống bệnh lao hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tham mưu, tổ chức hội nghị báo cáo, tổng kết đánh giá công tác phòng chống lao; tổng hợp những thuận lợi, khó khăn vướng mắc, tồn tại và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai dự án phòng chống lao tại địa bàn.

- Phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan và các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, vận động các đối tượng nghi lao chủ động đi khám phát hiện và điều trị bệnh lao.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn triển khai các hoạt động phòng chống bệnh lao theo đúng những quy định và hướng dẫn chuyên môn của CTCLQG; triển khai các hoạt động điều tra, rà soát đối tượng có triệu chứng nghi lao để tuyên truyền, vận động họ chủ động đi khám bệnh; phân công cán bộ phụ trách công tác

phòng chống lao tại Trạm Y tế; đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, vật tư cho CT PC lao ở cơ sở. Chỉ đạo CT PC lao có hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện; chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với các địa bàn có tỷ lệ phát hiện bệnh lao thấp. Tổng hợp báo cáo kết quả CT PC lao theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với TTKSBT tỉnh (CDC) tổ chức tập huấn sử dụng phần mềm quản lý thông tin Chương trình chống lao Quốc gia (VITIMES), quản lý Chương trình phòng chống lao (CT PC lao); Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở, cán bộ phụ trách công tác phòng chống lao tuyến xã, thị trấn trong khám, chẩn đoán, điều trị bệnh lao theo Quyết định số 1314/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế và Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị lao tiềm ẩn theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 24/3/2020 của Bộ Y tế.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình để thực hiện chi phí điều trị cho người mắc bệnh lao bằng nguồn kinh phí Bảo hiểm y tế cùng chi trả.

- Xây dựng dự toán kinh phí địa phương hỗ trợ cho hoạt động của chương trình phòng, chống lao giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định và trình UBND huyện xem xét, quyết định.

3. Bệnh viện Đa khoa huyện

Chỉ đạo thu dung người mắc bệnh lao giai đoạn cấp tính vào điều trị nội trú tại Bệnh viện; xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện việc thanh toán chi phí điều trị nội trú cho người mắc bệnh lao bằng kinh phí của Bảo hiểm y tế cùng chi trả.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Chỉ đạo, các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường tuyên truyền về việc phòng, chống bệnh lao để người dân hiểu, thực hiện. Chỉ đạo đăng tải các khuyến cáo phòng chống bệnh lao trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân chủ động cùng đồng hành với ngành y tế trong công tác phòng chống bệnh lao, đặc biệt là lao kháng đa thuốc trong CTCLQG.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo các trường học, cơ sở giáo dục phối hợp với Trạm Y tế xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền kiến thức về bệnh phòng, chống bệnh lao tại trường học, cơ sở giáo dục cho giáo viên và học sinh. Chỉ đạo đăng tải các khuyến cáo, một số kiến thức cơ bản về phòng, chống bệnh lao tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Cân đối ngân sách tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí theo quy định.

7. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn Biên phòng Làng Ho, Đoàn Biên phòng Ngư Thủy, Đoàn Kinh tế - Quốc phòng 79

Phối hợp với ngành y tế triển khai các hoạt động phòng, chống lao đến người dân ở địa bàn đơn vị đứng chân; tuyên truyền để người dân hiểu biết về cách phòng, chống bệnh lao; vận động người dân đến ngay cơ sở y tế để khám, được tư vấn điều trị khi có các triệu chứng nghi ngờ mắc lao; nhất là người dân ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc ít người.

8. Hội liên hiệp Phụ nữ huyện

Chỉ đạo Hội Phụ nữ các xã, thị trấn phối hợp tốt với ngành y tế tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân đến các cơ sở y tế khám khi có các biểu hiện, triệu chứng nghi lao; chỉ đạo các Chi hội Phụ nữ các cấp, hội viên của Hội tham gia, hưởng ứng tích cực công tác phòng, chống bệnh lao trên địa bàn.

9. Hội Nông dân huyện

Chỉ đạo các Chi hội thành viên, hội viên tích cực phối hợp với ngành y tế tuyên truyền, vận động nông dân tham gia công tác phòng, chống bệnh lao đạt các tiêu chí đã đề ra. Tiếp tục phối hợp triển khai công tác giám sát bệnh nhân lao đang điều trị qua chương trình M-health.

10. Huyện đoàn

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên các cấp, đoàn viên, thanh niên tích cực phối hợp với ngành y tế tham gia các hoạt động phòng, chống bệnh lao trên địa bàn.

11. Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện

Phối hợp với ngành y tế tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để cộng đồng hiểu rõ tầm quan trọng của công tác phòng, chống lao trong CTCL Quốc gia. Vận động người dân chủ động đi khám bệnh khi có các biểu hiện, triệu chứng nghi mắc lao; thực hiện nghiêm túc phác đồ điều trị bệnh lao; hiểu biết, phát hiện, cách theo dõi và biện pháp xử lý các trường hợp phản ứng nhẹ sau khi sử dụng thuốc điều trị lao tại cơ sở y tế.

12. UBND các xã, thị trấn

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế chỉ đạo Trạm Y tế rà soát danh sách đối tượng nghi lao và thông báo kịp thời cho đối tượng đi khám sàng lọc bệnh lao; phối hợp chỉ đạo triển khai các hoạt động khám phát hiện người nghi mắc bệnh lao trên địa bàn hiệu quả, chất lượng. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm

trước UBND huyện về kết quả công tác phòng, chống lao trong chương trình phòng, chống lao tại địa bàn mình quản lý.

- Chỉ đạo các ban ngành, lĩnh vực liên quan tuyên truyền để nhân dân hiểu và thực hiện phòng, chống bệnh lao.

- Hàng năm, cân đối nguồn ngân sách hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống lao ở xã, thị trấn.

Yêu cầu các phòng ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Y tế) để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện;
- UBMT TQVN huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCHQS huyện, Đoàn BP Làng Ho, Đoàn BP Ngư Thủy, Đoàn KT-QP 79;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện;
- Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đăng Website UBND huyện;
- Lưu: VT, YT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Thị Hồng Thắm